

BÀI 20: CÁC CẤP ĐỘ TỔ CHỨC TRONG CƠ THỂ ĐA BÀO

Môn học: KHTN/ Sinh – Lớp 6

Ngày soạn: 10/10/2023; Tiết (theo PPCT): 12,13

Thời gian thực hiện: 02 tiết

I- MỤC TIÊU: Qua bài này, HS cần đạt được:**1. Kiến thức**

- Thông qua hình ảnh, nêu được quan hệ từ tế bào hình thành nên mô, cơ quan (từ tế bào đến mô, từ mô đến cơ quan). Từ đó nêu được khái niệm mô, cơ quan. Lấy được ví dụ minh họa.
- Thông qua hình ảnh, nêu được quan hệ từ cơ quan, hệ cơ quan hình thành nên cơ thể (từ cơ quan đến hệ cơ quan, từ hệ cơ quan đến cơ thể). Từ đó nêu được khái niệm hệ cơ quan, cơ thể. Lấy được ví dụ minh họa.

2. Năng lực**2.1. Năng lực KHTN**

- Rèn luyện năng lực hợp tác và giao tiếp thông qua trò chơi khởi động, các hoạt động thảo luận nhóm phân loại tế bào, mô, hoạt động nhóm tìm hiểu mối quan hệ giữa cơ quan và cơ thể.
- Rèn luyện năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo qua hoạt động trải nghiệm, hoạt động nhóm, luyện tập và vận dụng như tu duy đưa ra các câu hỏi giải đáp mối quan hệ tế bào – mô – cơ quan – cơ thể, thiết kế sơ đồ các cấp tổ chức của cơ thể đa bào.

2.2. Năng lực chung

- NL nhận thức sinh học: gọi tên các cấp tổ chức sống của cơ thể đa bào, vẽ được cấu tạo cơ thể đa bào, sử dụng thuật ngữ sinh học để mô tả cấu tạo cơ thể đa bào.
- NL tìm hiểu thế giới sống: Thiết kế sơ đồ về các cấp tổ chức của cơ thể đa bào bắt kì và báo cáo trước lớp.
- NL vận dụng kiến thức đã học: HS giải thích được tại sao các sinh vật đa bào thường có kích thước lớn, sống ở nhiều môi trường.

3. Phẩm chất

- Thông qua hiểu biết về cơ thể, từ đó có ý thức bảo vệ sức khỏe, yêu thương bản thân và gia đình
- Trung thực trong báo cáo các kết quả học tập của cá nhân và nhóm.

II- THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**1. Đối với giáo viên:** Hình ảnh một số loại mô ở động vật, các loại mô cấu tạo nên da dày người, sơ đồ mối quan hệ cơ quan – hệ cơ quan ở người, slide, máy chiếu, SGK,...**2. Đối với học sinh:** Vở ghi, sgk, đồ dùng học tập và chuẩn bị trước bài mới.**III- TIẾN TRÌNH DẠY HỌC****1. Hoạt động 1. Khởi động (Mở đầu) (10 phút)****a) Mục tiêu:** Tạo hứng thú cho HS tìm hiểu về bài học.**b) Nội dung:** HS quan sát SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.**c) Sản phẩm:** Từ bài HS vận dụng kiến thức để trả lời câu hỏi GV đưa ra.**d) Tổ chức thực hiện:***Gv dẫn dắt, đặt vấn đề từ câu hỏi phân khởi động:*

Ở cơ thể đơn bào, mỗi tế bào là một tế bào là một cơ thể. Vậy với cơ thể đa bào, các tế bào có sự phối hợp hoạt động với nhau như thế nào để tạo thành cơ thể sống? Bài 20: Các cấp độ tổ chức trong cơ thể đa bào mà hôm nay chúng ta học ngày hôm nay sẽ tìm hiểu khái niệm, mối quan hệ từ tế bào hình thành nên mô, cơ quan, hệ cơ quan và cơ thể, lấy được ví dụ minh họa

2. Hoạt động 2. Hình thành kiến thức mới.

Hoạt động 1: Tìm hiểu mối quan hệ từ tế bào đến mô. (20 phút)

a) Mục tiêu: HS sẽ nhớ lại hình dạng tế bào đã học ở chủ đề trước, nhận biết một số loại mô thực vật, mô động vật và chỉ ra được được tế bào và mô có mối liên hệ với nhau như thế nào.

b) Nội dung: HS đọc SGK, quan sát tranh hình 20.1, 20.2 trong SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.

c) Sản phẩm: HS đưa ra được câu trả lời phù hợp với câu hỏi GV đưa ra.

d) Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của GV và HS	Sản phẩm dự kiến
<p>* Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập Sử dụng phương pháp trực quan kết hợp phương pháp trò chơi (sử dụng trò chơi Mảnh ghép hoàn hảo để ghép đúng tế bào tương ứng với mô), yêu cầu HS tham gia trò chơi theo nhóm dưới hình thức tiếp sức để mỗi thành viên đều được tham gia, cùng nhau suy nghĩ để tìm ra mối liên hệ giữa tế bào và mô tương ứng. Sau đó, gợi ý và định hướng cho HS thảo luận theo các nội dung gợi ý trong SGK. Quan sát hình 20.1, 20.2 và trả lời câu hỏi từ 1 đến 3. 1. Hãy cho biết mối quan hệ từ tế bào đến mô. 2. Nhận xét về hình dạng và cấu tạo tế bào hình thành nên mỗi loại mô. 3. Hãy dự đoán chức năng của các tế bào trong một mô. Sau đó GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi củng cố: Cơ thể người được cấu tạo từ những loại mô nào? Cho ví dụ. * Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập HS Hoạt động theo nhóm đôi, quan sát hình</p>	<p>1. Từ tế bào đến mô <i>Tìm hiểu mối quan hệ: tế bào=> mô.</i> Mô là tập hợp một nhóm tế bào giống nhau về hình dạng và cùng thực hiện một chức năng nhất định + Mô thực vật: mô phân sinh, mô biểu bì, mô dẫn, mô cơ bản + Mô động vật: mô cơ, mô thần kinh, mô liên kết, mô biểu bì,.... ? 1. Tế bào là đơn vị cấu tạo nên mô. ? 2. Các tế bào cấu tạo nên một loại mô có hình dạng và cấu tạo giống nhau. ? 3. Các tế bào trong một mô cùng thực hiện một chức năng nhất định. * Củng cố: Cơ thể người được cấu tạo từ những loại mô cơ, mô thần kinh, mô liên kết, mô biểu bì, ...</p>

<p>ảnh</p> <p>* Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận GV gọi HS trả lời, HS còn lại nghe và nhận xét</p> <p>* Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập Thông qua các nội dung thảo luận, GV hướng dẫn cho HS rút ra kết luận theo gợi ý trong SGK.</p>	
--	--

*** Kết luận:**

- Mô là tập hợp một nhóm tế bào giống nhau về hình dạng và cùng thực hiện một chức năng nhất định.
- Mô thực vật: mô phân sinh, mô biểu bì, mô dẫn, mô cơ bản.
- Mô động vật: mô cơ, mô thần kinh, mô liên kết, mô biểu bì.

Hoạt động 2: Tìm hiểu mối quan hệ: mô -> cơ quan. (20 phút)

a) Mục tiêu: HS chỉ ra được mối quan hệ giữa mô và cơ quan trong cơ thể và xác định được một số cơ quan chính trong cơ thể thực vật, động vật.

b) Nội dung: HS đọc SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.

c) Sản phẩm: HS đưa ra được câu trả lời phù hợp với câu hỏi GV đưa ra.

d) Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của GV và HS	Sản phẩm dự kiến
<p>* Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập GV chuẩn bị xốp, bút màu, kéo, băng dán hai mặt; yêu cầu HS hoạt động nhóm: cắt, dán, lắp ghép và tô màu một số loại mô. Sau đó GV sử dụng phương pháp trực quan cho HS quan sát sản phẩm các nhóm. Trong phần hướng dẫn HS thảo luận các câu hỏi trong bài, GV cho HS chơi trò chơi <i>Ai nhanh hơn?</i> (mỗi nhóm viết ra bảng phụ các cơ quan trong cơ thể, các thành viên trong nhóm hỗ trợ nhau để viết ra được càng nhiều cơ quan càng tốt).</p> <p>4. Quan sát hình 20.3a và cho biết lá cây được cấu tạo từ những loại mô nào?</p> <p>5. Quan sát hình 20.3b và cho biết dạ dày được cấu tạo từ những loại mô nào?</p> <p>6. Mô và cơ quan có mối liên hệ với nhau như thế nào?</p>	<p>2. Từ mô đến cơ quan <i>Tìm hiểu mối quan hệ: mô=> cơ quan</i></p> <p>* Mô: + Lá cây được cấu tạo từ: mô biểu bì, mô dẫn và mô cơ bản. + Dạ dày động vật được cấu tạo từ: mô biểu bì, mô cơ, mô liên kết, mô thần kinh.</p> <p>* Cơ quan là tập hợp của nhiều mô cùng thực hiện một chức năng trong cơ thể. VD: + Các cơ quan ở người: dạ dày, ruột, gan, tim, phổi, mắt, mũi, miệng, ... + Tim được cấu tạo từ: mô cơ tim, mô liên kết, mô thần kinh, ...</p>

<p>* Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập HS Hoạt động theo nhóm đôi, quan sát hình ảnh và trả lời câu hỏi</p> <p>* Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận Một số HS lên bảng chữa, các học sinh khác làm vào vở</p> <p>* Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập Thông qua thảo luận trả lời các câu hỏi trên, GV hướng dẫn để HS rút ra kết luận về mối quan hệ giữa mô và cơ quan.</p>	
---	--

*** Kết luận:**

- Cơ quan là tập hợp của nhiều mô cùng thực hiện một chức năng trong cơ thể.
- Cơ quan ở thực vật: rễ, thân, lá, hoa, quả hạt.
- Cơ quan ở động vật: dạ dày, ruột, gan, tim, phổi, mắt, mũi, miệng,...

Hoạt động 3: Tìm hiểu mối liên hệ: cơ quan -> hệ cơ quan -> cơ thể. (30 phút)

- a) **Mục tiêu:** HS nhận biết được mối quan hệ giữa các cơ quan - hệ cơ quan - cơ thể.
- b) **Nội dung:** HS đọc SGK và hoàn thành nhiệm vụ GV giao.
- c) **Sản phẩm:** HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức.
- d) **Tổ chức thực hiện:**

Hoạt động của GV và HS	Sản phẩm dự kiến
<p>* Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập Sử dụng phương pháp trực quan thông qua tranh hình 20.4 và tranh ảnh GV chuẩn bị, yêu cầu HS thảo luận nhóm, xác định các cơ quan nào trong cơ thể cùng đảm nhận một chức năng. Phân hướng dẫn HS thảo luận các nội dung trong SGK, GV có thể tổ chức lồng ghép một số kỹ thuật dạy học và trò chơi nhanh để tăng cường hứng thú cho HS như trò chơi Ghép chữ, Đuổi hình bắt chữ. Quan sát hình 20.4, 20.5 và trả lời câu hỏi từ 7 đến 12 7. Cho biết các hệ cơ quan cấu tạo nên cây cà chua 8. Gọi tên các cơ quan cấu tạo nên hệ chồi tương ứng với các số (1) đến (4) trong hình và nêu chức năng của mỗi cơ quan này. 9. Nêu chức năng của hệ rễ.</p>	<p>3. Từ cơ quan đến cơ thể <i>Tìm hiểu mối liên hệ: cơ quan=> hệ cơ quan=> cơ thể</i> ? 7: Các hệ cơ quan cấu tạo nên cây cà chua: hệ rễ, hệ chồi. ? 8: (1) Lá: thực hiện chức năng quang hợp tạo chất dinh dưỡng; (2) Hoa và (3) Quả: thực hiện chức năng sinh sản; (4) Thân: vận chuyển các chất dinh dưỡng trong cây. ? 9: Rễ làm nhiệm vụ hút nước và các chất khoáng trong đất. ?10: (5) Miệng, (6) Thực quản, (7) Dạ dày, (8) Ruột già, (9) Ruột non. ?11: Ở người có: + Các hệ cơ quan ở người: hệ vận động, hệ thần kinh, hệ hô hấp, hệ bài tiết, hệ tiêu hoá, hệ tuần hoàn,</p>

<p>10. Hãy kể tên một số cơ quan cấu tạo nên hệ tiêu hoá ở người và gọi tên các số từ (5) đến (9).</p> <p>11. Ở người có những hệ cơ quan nào? Nêu chức năng của hệ tiêu hoá.</p> <p>12. Điều gì sẽ xảy ra nếu trong cơ thể có một hệ cơ quan nào đó ngừng hoạt động?</p> <p>Sau khi trả lời, GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi củng cố:</p> <p>* Điều gì sẽ xảy ra nếu cây cà chua bị mất đi hệ rễ? Hoàn thành bảng 20.5.</p> <p>* Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập HS đọc thông tin và tìm kiếm thông tin trả lời cho câu hỏi 7-12</p> <p>* Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận GV gọi HS trả lời, HS còn lại nghe và nhận xét</p> <p>* Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập GV gợi ý HS rút ra kết luận như SGK.</p>	<p>hệ sinh dục.</p> <p>+ Hệ tiêu hoá có chức năng nghiền, co bóp, chuyển hoá thức ăn thành các chất dinh dưỡng cho cơ thể.</p> <p>?12: Nếu trong cơ thể có một hệ cơ quan ngừng hoạt động thì cả cơ thể sẽ bị ảnh hưởng và các hệ cơ quan khác trong cơ thể cũng sẽ bị ảnh hưởng.</p> <p>? Củng cố:</p> <p>Rễ là hệ cơ quan thực hiện chức năng hút nước và khoáng chất cho cây, nếu hệ rễ bị mất đi thì hệ chồi cũng không hoạt động được và cây cà chua sẽ chết.</p>
---	--

Bảng 20.5: Sơ đồ mối quan hệ cơ quan-hệ cơ quan ở người

Hệ cơ quan	Cơ quan cấu tạo nên hệ cơ quan	Chức năng hệ cơ quan
Hệ tiêu hóa	Thực quản, dạ dày, ruột,...	Tiêu hóa thức ăn thành các chất cần thiết cho cơ thể
Hệ tuần hoàn	Tim, mạch máu,.....	Vận chuyển các chất trong cơ thể
Hệ thần kinh	Não, dây thần kinh, tủy sống,....	Điều khiển các hoạt động sống của cơ thể
Hệ hô hấp	Mũi, hầu, phổi, cơ hoành,...	Giúp cơ thể trao đổi khí với môi trường bên ngoài (thở)
Hệ bài tiết	Da, bàng quang, thận,...	Cân bằng, bài tiết các chất không cần thiết ra khỏi cơ thể

*** Kết luận:**

- Hệ cơ quan là tập hợp một số cơ quan cùng hoạt động để thực hiện một chức năng nhất định.
- Ở cơ thể thực vật, các hệ cơ quan được chia thành hệ chồi và hệ rễ.

- Ở cơ thể động vật gồm một số hệ cơ quan như: hệ vận động (xương, cơ); hệ tuần hoàn (tim, mạch máu, máu); hệ hô hấp (mũi, hầu, thanh quản, khí quản, phế quản và phổi);...

- Cơ thể đa bào được cấu tạo từ nhiều cơ quan và hệ cơ quan. Các cơ quan cùng thực hiện chức năng tạo thành hệ cơ quan, các hệ cơ quan hoạt động thống nhất, nhịp nhàng để thực hiện chức năng sống.

3. Hoạt động 3: Luyện tập. (5 phút)

a) **Mục tiêu:** Học sinh củng cố lại kiến thức.

b) **Nội dung:** HS sử dụng SGK và vận dụng kiến thức đã học để trả lời câu hỏi.

c) **Sản phẩm:** HS làm các bài tập.

d) **Tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu HS hoàn thiện bài tập:

Câu 1. Đơn vị cấu tạo và chức năng cơ bản của mọi cơ thể sống là

A. mô. B. tế bào. C. cơ quan. D. hệ cơ quan.

Câu 2. Trong cơ thể đa bào, tập hợp các tế bào giống nhau cùng thực hiện một chức năng nhất định được gọi là

A. mà. B. tế bào. C. cơ quan. D. hệ cơ quan.

Câu 3. Kể lên các cơ quan thuộc hệ hô hấp ở người và cho biết mối liên hệ về chức năng của các cơ quan.

Câu 4. Khi em tập thể dục, những cơ quan và hệ cơ quan nào trong cơ thể cùng phối hợp hoạt động?

- HS làm bài tập, trình bày sản phẩm

- GV nhận xét, đánh giá :

Câu 1. Đáp án B

Câu 2. Đáp án A.

Câu 3. Các cơ quan thuộc hệ hô hấp: mũi, hầu, phổi, cơ hoành. Các cơ quan cùng phối hợp hoạt động để thực hiện chức năng giúp cơ thể trao đổi khí với môi trường.

Câu 4. Khi em tập thể dục, những hệ cơ quan cùng phối hợp hoạt động là: hệ vận động, hệ thần kinh, hệ hô hấp, hệ bài tiết, hệ tuần hoàn.

4. Hoạt động 4: Vận dụng. (5 phút)

a) **Mục tiêu:** Học sinh được củng cố lại kiến thức thông qua bài tập ứng dụng.

b) **Nội dung:** HS sử dụng SGK và vận dụng kiến thức đã học để trả lời câu hỏi.

c) **Sản phẩm:** HS làm các bài tập

d) **Tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu HS thực hiện câu hỏi vận dụng:

Nêu tên các cấp độ tổ chức trong cơ thể đa bào tương ứng với các số từ (1) đến (5) trong hình sau:



- GV nghe HS phát biểu và nhận xét: (1) Tế bào, (2) Mô, (3) Cơ quan, (4) Hệ cơ quan, (5) Cơ thể.

*** Hướng dẫn về nhà:**

- Học bài cũ, giải bài tập cuối bài.

- Giao nhiệm vụ tiết học sau:

+ Mẫu vật: Mẫu nước ao hồ, nước đọng lâu ngày hoặc mẫu nuôi cấy.

+ Bộ ảnh thực vật: Cây cà rốt, cây khoai lang, cây khoai tây, cây cà chua, cây hành, cây xương rồng,...

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Gắn với thực tế - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Báo cáo thực hiện công việc. - Phiếu học tập - Hệ thống câu hỏi và bài tập - Trao đổi, thảo luận	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)

Phê duyệt của nhà trường

Giáo viên giảng dạy

Lê Thị Mận